

Số: 252/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 11 tháng 6 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định thời gian gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/06/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị định số 128/2004/NĐ-CP ngày 31/05/2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kế toán áp dụng trong lĩnh vực kế toán nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/06/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/06/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BTC ngày 02/01/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn xét duyệt, thẩm định và thông báo quyết toán năm đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và ngân sách các cấp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1529/TTr-STC ngày 27 tháng 5 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định thời gian gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm của các đơn vị dự toán, các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, cụ thể như sau:

1. Đối với các đơn vị dự toán:

a) Đối với đơn vị cấp I không có đơn vị dự toán trực thuộc: Thời gian gửi báo cáo quyết toán năm về Sở Tài chính trước ngày 28 tháng 02 năm sau. Riêng đối với Đài Phát thanh và Truyền hình, Trường Chính trị tỉnh, Trường Cao đẳng nghề: thời gian gửi báo cáo quyết toán năm về Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 4 năm sau.

b) Đối với đơn vị cấp I có đơn vị dự toán trực thuộc: Sau khi đã duyệt báo cáo quyết toán năm của các đơn vị trực thuộc, đơn vị dự toán cấp I tổng hợp và lập báo cáo quyết toán năm bao gồm báo cáo quyết toán của đơn vị và báo cáo quyết toán của các đơn vị dự toán trực thuộc, gửi báo cáo quyết toán năm về Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 4 năm sau. Riêng đối với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giáo dục và Đào tạo: thời gian gửi báo cáo quyết toán năm về Sở Tài chính trước ngày 31 tháng 5 năm sau.



Thời gian gửi báo cáo quyết toán của đơn vị dự toán cấp II, III giao đơn vị dự toán cấp I thống nhất hướng dẫn nhưng phải bảo đảm thời hạn để đơn vị dự toán cấp I gửi báo cáo quyết toán về Sở Tài chính theo quy định trên.

2. Đối với cơ quan tài chính các cấp:

a) Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố có trách nhiệm thẩm định quyết toán thu, chi ngân sách xã; lập quyết toán thu, chi ngân sách cấp huyện; tổng hợp, lập báo cáo thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện và quyết toán thu, chi ngân sách huyện bao gồm quyết toán thu, chi ngân sách cấp huyện và quyết toán thu, chi ngân sách cấp xã trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, trình Hội đồng nhân dân huyện phê chuẩn và gửi Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 6 năm sau.

b) Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định quyết toán thu ngân sách nhà nước phát sinh trên địa bàn huyện, quyết toán thu, chi ngân sách huyện; lập quyết toán thu, chi ngân sách cấp tỉnh; tổng hợp lập quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh và báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách địa phương bao gồm: quyết toán thu, chi ngân sách cấp tỉnh; quyết toán thu, chi ngân sách cấp huyện và quyết toán thu chi ngân sách cấp xã trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn, gửi Bộ Tài chính trước ngày 01 tháng 10 năm sau.

3. Yêu cầu các đơn vị dự toán và các cấp ngân sách thực hiện nghiêm túc những quy định về công tác kế toán và quyết toán ngân sách nhà nước, phải lập quyết toán ngân sách nhà nước theo đúng mẫu biểu và thời hạn quy định. Trường hợp đơn vị dự toán cấp I và ngân sách cấp dưới trực thuộc chưa gửi báo cáo quyết toán năm đúng thời gian quy định trên, cơ quan tài chính sẽ phối hợp với Kho bạc nhà nước đồng cấp yêu cầu tạm dừng thanh toán các khoản chi của đơn vị cho đến khi nhận được báo cáo quyết toán năm; trừ một số khoản chi như: lương, phụ cấp lương, trợ cấp, học bổng học sinh sinh viên và một số khoản chi cấp thiết theo quy định.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 25/01/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: //

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Ninh Thuận;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- HĐND các huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử Ninh Thuận;
- Lưu: VT, TH, NVCC.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đại